

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST

Ngày: 20 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Hà

Ông Ngô Minh Tàu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, tên gọi khác: N, sinh năm: 1977, tại Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hoá 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Không xác định và con bà Nguyễn Thị C; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 02/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Văn Thành – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên, có mặt tại phiên tòa.

- Người Bị hại: ông Nguyễn Thái P, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đặng Thị Đào N, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/9/2013 Nguyễn Hữu H cùng với Nguyễn Thái P, sinh năm: 1980 ở thôn M, xã H, huyện T, Phú Yên đánh bi da tại quán của chị Trần Thị Mỹ D ở cùng thôn M thì H và P xảy ra mâu thuẫn, H dùng cơ bi da đánh P, P đưa tay đỡ làm cơ bi da gãy, P dùng cơ bi da đánh lại trúng lưng H nhưng cả hai không bị thương tích gì, sau đó tất cả cùng đi về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H nhớ lại chuyện mâu thuẫn với P nên bực tức mang theo một con dao dài khoảng 20cm và một con dao tự chế, đi xe đạp đến nhà P, tìm P đánh. Khi thấy P, H để con dao tự chế ngoài xe đạp, rồi cầm con dao dài khoảng 20cm xông vào đâm P, P đưa tay đỡ, H tiếp tục đâm vào người P nhiều nhất gây thương tích rồi H cầm theo con dao tự chế bỏ chạy và ném dao, H bỏ trốn đến ngày 02/5/2018 bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 386/PY – 2013 ngày 29/10/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thái P là 15% do vật sắc gây nên.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với Nguyễn Hữu H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 BLHS năm 2015; Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2018; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật hình sự tiêu hủy 02 con dao, 01 bao cước và trả lại 01 xe đạp theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tây Hòa và chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa ngày 01/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thái P với bị cáo H tự thỏa thuận bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Hành vi của Nguyễn Hữu H bị VKSND huyện Tây Hòa truy tố phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 BLHS năm 2015 là đúng pháp luật, nhưng Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù là quá nặng. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà VKS đề nghị bị cáo H được áp dụng, thì trong vụ án này người bị hại Nguyễn Thái P cũng có một phần lỗi, bị cáo là hộ nghèo, là lao động chính, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát đề nghị, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 54, chuyển khung hình phạt cho bị cáo theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên trả xe đạp cho gia đình bị cáo để có phương tiện đi lại.

Bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận diễn biến vụ án như nội dung Cáo trạng, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại trình bày: Diễn biến vụ án như nội dung Cáo trạng, xin hội đồng xét xử bị cáo H hình phạt thấp nhất. Phần bồi thường dân sự giữa bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà Đặng Thị Đào N là vợ của bị cáo H xác định: Toàn bộ tiền bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thái P không yêu cầu bị cáo H hoàn trả cho bà, không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét; chiếc xe đạp bị Công an thu giữ là phương tiện của các con đi lại mong Hội đồng xét xử trả lại cho bà Đặng Thị Đào N.

Bà bà Trần Thị Mỹ D là chủ bàn bi da có đơn xin vắng mặt không yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ ngày 01/9/2013 Nguyễn Hữu H cùng với Nguyễn Thái P đánh bi da tại quán của chị Trần Thị Mỹ D ở thôn T, xã H, huyện T, thì H và P xảy ra mâu thuẫn, H dùng cơ bi da đánh P, P đưa tay đỡ làm cơ bi da gãy, P dùng cơ bi da đánh lại trúng lưng H nhưng cả hai không bị thương tích gì, sau đó tất cả cùng đi về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H mang theo một con dao dài khoảng 20cm và một con dao tự chế, đi xe đạp đến nhà P. Khi thấy P, H để con dao tự chế ngoài xe đạp, H cầm con dao dài khoảng 20cm xông vào chém P nhiều nhất gây thương tích ở ngón tay trái và vùng trán.

[2] Hành vi của Nguyễn Hữu H là nguy hiểm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ lại dùng dao đâm gây thương tích vào vùng tay, lưng và trán của anh Nguyễn Thái P với tỷ lệ 15%, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương. Sau khi gây án lại bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án, nên phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường toàn bộ yêu cầu bồi thường của người bị hại được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được áp dụng khoản điểm p, b, khoản 1, khoản 2, Điều 46 BLHS để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu H được áp dụng khoản 3, Điều 7; điểm đ, khoản 2, Điều 134 BLHS 2015 khi áp dụng hình phạt.

[3] Về bồi thường dân sự: Người bị hại Nguyễn Thái P Không yêu cầu bồi thường gì khác, nên HĐXX không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe đạp là phương tiện sử dụng đi lại của chị Đặng Thị Đào N và các con nên tuyên trả cho bà Đặng Thị Đào N 01 xe đạp màu xanh; 01 con dao tự chế, cán dài 0,33 m, đường kính 03 cm bằng kim loại màu trắng,

lưỡi dao dài 0,55 cm; một bao cước màu đỏ hiệu Hồng Chủng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Hòa với Chi cục Thi hành án huyện Tây Hòa gồm: 01 xe đạp màu xanh, 01 con dao tự chế, cán dài 0,33 m, đường kính 03 cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao dài 0,55 cm; Một bao cước màu đỏ hiệu Hồng Chủng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Hữu H 02 (hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày 02/5/2018.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại Nguyễn Thái P với bị cáo H tự thỏa thuận bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên trả 01 xe đạp màu xanh cho Đặng Thị Đào N, sinh năm: 1979, Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Hòa với Chi cục Thi hành án huyện Tây Hòa.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế, cán dài 0,33 m, đường kính 03 cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao dài 0,55 cm và một bao cước màu đỏ hiệu Hồng Chủng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Hòa với Chi cục Thi hành án huyện Tây Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Hưng